NGUYỄN THỊ LY KHA (Chủ biên)
NGUYỄN THÀNH NGỌC BẢO – TRỊNH CAM LY – NGUYỄN LƯƠNG HẢI NHƯ
PHẠM THỊ KIM OANH – BÙI THANH TRUYỀN – NGUYỄN THỊ XUÂN YẾN

Chân trời sáng tạo

TIẾNG VIỆT

2

TẬP HAI

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

NGUYỄN THỊ LY KHA (Chủ biên)
NGUYỄN THÀNH NGỌC BẢO – TRỊNH CAM LY – NGUYỄN LƯƠNG HẢI NHƯ
PHẠM THỊ KIM OANH – BÙI THANH TRUYỀN – NGUYỄN THỊ XUÂN YẾN

Tiếng Việt

2

TẬP HAI

Chân trời sáng tạo

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

KÍ HIỆU DÙNG TRONG SÁCH

Khởi động

Khám phá và luyện tập

? Cùng tìm hiểu

Cùng sáng tạo

M: Mẫu

(c) Bài tập tự chọn

Vận dụng

Chân trời sáng tạo

Việc viết hoa trong sách ***Tiếng Việt 2*** được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư do Chính phủ ban hành ngày 05 tháng 3 năm 2020.

Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng các em học sinh lớp sau.

LỜI NÓI ĐẦU

Các em học sinh yêu quý!

Trước mắt các em là quyển ***Tiếng Việt 2***, ***tập hai*** thuộc bộ sách giáo khoa **Chân trời sáng tạo** của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Quyển sách này sẽ giúp các em đọc, viết, nói và nghe tiếng Việt ngày càng tự tin. Thơ văn, tranh ảnh trong sách sẽ mở ra cho các em một chân trời mới với những bài học thú vị, bổ ích. Từ đó, các em thêm hứng thú và sáng tạo trong học tập.

Chúc các em tìm thấy niềm yêu thích trong từng trang sách.

Các tác giả

Chân trời sáng tạo

MỤC LỤC

		Trang
NƠI CHỐN THÂN QUEN		
Tuần 19	**Bài 1: Khu vườn tuổi thơ**	**10**
	Đọc *Khu vườn tuổi thơ*	10
	Viết chữ hoa Q	11
	Từ chỉ người, chỉ hoạt động Dấu chấm than	12
	Bài 2: Con suối bản tôi	**13**
	Đọc *Con suối bản tôi*	13
	Nghe – viết *Con suối bản tôi* Phân biệt *eo/oe; iêu/ươu, ui/uôi*	14
	Mở rộng vốn từ *Nơi thân quen*	15
	Nói và đáp lời đề nghị, lời đồng ý	16
	Thuật việc được chứng kiến	16
Tuần 20	**Bài 3: Con đường làng**	**18**
	Đọc *Con đường làng*	18
	Viết chữ hoa R	19
	Từ chỉ sự vật Dấu phẩy	20
	Bài 4: Bên cửa sổ	**21**
	Đọc *Bên cửa sổ*	21
	Nghe – viết *Bên cửa sổ* Viết hoa tên địa lí; phân biệt *ch/tr, ong/ông*	22
	Mở rộng vốn từ *Nơi thân quen (tiếp theo)*	23
	Đọc – kể *Khu vườn tuổi thơ*	24
	Luyện tập thuật việc được chứng kiến	25
BỐN MÙA TƯƠI ĐẸP		
Tuần 21	**Bài 1: Chuyện bốn mùa**	**26**
	Đọc *Chuyện bốn mùa*	26
	Viết chữ hoa S	27
	Từ chỉ đặc điểm Câu kiểu *Ai thế nào?*	28

	Bài 2: Đầm sen	**29**
	Đọc *Đầm sen*	29
	Nghe – viết *Đầm sen* Phân biệt *êu/uê; l/n, in/inh*	30
	Mở rộng vốn từ *Bốn mùa*	31
	Nói và đáp lời mời, lời khen ngợi	32
	Luyện tập thuật việc được chứng kiến *(tiếp theo)*	32
Tuần 22	**Bài 3: Dàn nhạc mùa hè**	**34**
	Đọc *Dàn nhạc mùa hè*	34
	Viết chữ hoa Ê	35
	Từ chỉ đặc điểm Dấu chấm	36
	Bài 4: Mùa đông ở vùng cao	**37**
	Đọc *Mùa đông ở vùng cao*	37
	Nghe – viết *Mưa cuối mùa* Phân biệt *d/gi; iu/iêu, oăn/oăng*	38
	Mở rộng vốn từ *Bốn mùa (tiếp theo)*	39
	Nghe – kể *Sự tích mùa xuân và bộ lông trắng của thỏ*	40
	Luyện tập thuật việc được chứng kiến *(tiếp theo)*	41
THIÊN NHIÊN MUÔN MÀU		
Tuần 23	**Bài 1: Chuyện của vàng anh**	**42**
	Đọc *Chuyện của vàng anh*	42
	Viết chữ hoa U Ư	43
	Từ chỉ sự vật Câu kiểu *Ai làm gì?*	44
	Bài 2: Ong xây tổ	**45**
	Đọc *Ong xây tổ*	45
	Nghe – viết *Ong xây tổ* Phân biệt *ua/uơ; r/d/gi, ên/ênh*	46
	Mở rộng vốn từ *Thiên nhiên*	47
	Nói và đáp lời đồng ý, lời không đồng ý	48
	Thuật việc được tham gia	48

Tuần 24	**Bài 3: Trái chín**	**50**
	Đọc *Trái chín*	50
	Viết chữ hoa V	51
	Từ chỉ đặc điểm Câu kiểu *Ai thế nào?*; dấu chấm, dấu chấm than	52
	Bài 4: Hoa mai vàng	**53**
	Đọc *Hoa mai vàng*	53
	Nghe – viết *Hoa mai vàng* Phân biệt *ao/oa*; *ch/tr*, *ich/it*	54
	Mở rộng vốn từ *Thiên nhiên (tiếp theo)*	55
	Nghe – kể *Sự tích cá thờn bơn*	56
	Luyện tập thuật việc được tham gia	57
SẮC MÀU QUÊ HƯƠNG		
Tuần 25	**Bài 1: Quê mình đẹp nhất**	**58**
	Đọc *Quê mình đẹp nhất*	58
	Viết chữ hoa X	59
	Từ chỉ hoạt động Dấu chấm than	60
	Bài 2: Rừng ngập mặn Cà Mau	**61**
	Đọc *Rừng ngập mặn Cà Mau*	61
	Nghe – viết *Rừng ngập mặn Cà Mau* Viết hoa tên địa lí; phân biệt *r/d/gi*, *im/iêm*	62
	Mở rộng vốn từ *Quê hương*	63
	Nói và đáp lời cảm ơn	64
	Luyện tập thuật việc được tham gia *(tiếp theo)*	64
Tuần 26	**Bài 3: Mùa lúa chín**	**66**
	Đọc *Mùa lúa chín*	66
	Viết chữ hoa Y	67
	Từ chỉ sự vật, chỉ đặc điểm Câu kiểu *Ai thế nào?*	68

	Bài 4: Sông Hương	**69**
	Đọc *Sông Hương*	69
	Nghe – viết *Sông Hương* Phân biệt *eo/oe; iu/iêu, an/ang*	70
	Mở rộng vốn từ *Quê hương (tiếp theo)*	71
	Nghe – kể *Sự tích Hồ Gươm*	72
	Luyện tập thuật việc được tham gia *(tiếp theo)*	73
Tuần 27	**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**	**74**
	BÁC HỒ KÍNH YÊU	
Tuần 28	**Bài 1: Ai ngoan sẽ được thưởng**	**82**
	Đọc *Ai ngoan sẽ được thưởng*	82
	Viết chữ hoa Ơ	83
	Từ chỉ đặc điểm Câu kiểu *Ai thế nào?*	84
	Bài 2: Thư Trung thu	**85**
	Đọc *Thư Trung thu*	85
	Nghe – viết *Thư Trung thu* Phân biệt *uy/uyu; l/n, ươn/ương*	86
	Mở rộng vốn từ *Bác Hồ kính yêu*	87
	Nói và đáp lời từ chối, lời bày tỏ sự ngạc nhiên, vui mừng	88
	Nói, viết về tình cảm với người em yêu quý	88
Tuần 29	**Bài 3: Cháu thăm nhà Bác**	**90**
	Đọc *Cháu thăm nhà Bác*	90
	Viết chữ hoa Ă	91
	Từ chỉ tình cảm Câu kiểu *Ai làm gì?, Ai thế nào?*	92
	Bài 4: Cây và hoa bên lăng Bác	**93**
	Đọc *Cây và hoa bên lăng Bác*	93
	Nghe – viết *Cây và hoa bên lăng Bác* Phân biệt *ui/uy; s/x, ưc/ưt*	94
	Mở rộng vốn từ *Bác Hồ kính yêu (tiếp theo)*	95
	Đọc – kể *Ai ngoan sẽ được thưởng*	96
	Nói, viết về tình cảm với bạn bè	97

2. Thực hiện ở